

Số: 48 /QĐ-CLQĐ

Quy Nhơn, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo
tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

Căn cứ Luật Nhà giáo năm số 73/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng tại Điều 11, Điều lệ, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Hội đồng sư phạm của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Lê Minh



QUY ĐỊNH
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO
TẠI TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-CLQĐ ngày 14/4/2026
của Hiệu trưởng trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi của các thành viên trong nhà trường trong mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, viên chức quản lý, cha mẹ hoặc người giám hộ của người học, cộng đồng.
- Xây dựng văn hóa học đường; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt; đổi mới, sáng tạo; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường.
- Làm căn cứ để các thành viên trong nhà trường rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chuẩn mực đạo đức, phong cách, hành vi ứng xử của nhà giáo trong mọi hoạt động giáo dục tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, bao gồm cả môi trường trực tiếp và môi trường số.
- Quy tắc này áp dụng đối với viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, các tổ chức đoàn thể tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

Điều 3. Nguyên tắc Quy tắc ứng xử

- Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.
- Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.
- Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.
- Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định, quy tắc phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên nhà trường.

Chương II **NỘI DUNG CHUNG**

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Tận tụy, trách nhiệm với công việc; giảng dạy đúng mục tiêu, nội dung chương trình; bảo đảm chất lượng và hiệu quả giáo dục; soạn bài đầy đủ, lên lớp đúng giờ, không cắt xén chương trình; thực hiện nghiêm túc kiểm tra, đánh giá theo quy định. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học; trung thực trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và đánh giá học sinh; không gian lận, không làm sai lệch kết quả giáo dục. Chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. Có trách nhiệm trong việc khai thác, sử dụng thông tin; ứng xử đúng mực trên môi trường mạng và các nền tảng số.

3. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, nhân cách nhà giáo; là tấm gương mẫu mực cho học sinh noi theo. Có thái độ lịch sự, thân thiện; giao tiếp chuẩn mực, tôn trọng người khác; thực hiện lối sống lành mạnh, giản dị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực và bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, thường xuyên; cầu thị, tiếp thu góp ý; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

4. Bảo vệ, giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp. Chủ động phòng, chống bạo lực học đường; phát hiện, ngăn chặn và báo cáo kịp thời các hành vi vi phạm. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ; sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh. Bảo vệ uy tín, danh dự của cá nhân, đồng nghiệp và nhà trường. Tích cực tham gia các hoạt động quản lý, chuyên môn, đoàn thể; góp phần xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, thân thiện, sáng tạo.

5. Sử dụng ngôn ngữ trong sáng, chuẩn mực, dễ hiểu; không nói tục, không sử dụng từ ngữ xúc phạm. Trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường sư phạm (khuyến khích mặc áo dài vào các ngày lễ, sự kiện theo quy định của nhà trường). Giữ gìn hình ảnh, tác phong chuẩn mực của nhà giáo trong và ngoài nhà trường.

6. Không lợi dụng chức danh, vị trí công tác để vụ lợi cá nhân dưới mọi hình thức; không tự ý bỏ tiết, bỏ việc, vi phạm kỷ luật lao động; không tuyên truyền, phát tán thông tin trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

nước; không hút thuốc, sử dụng rượu bia, chất kích thích khi thực hiện nhiệm vụ; sử dụng chất cấm theo quy định; không tham gia tệ nạn xã hội hoặc các hoạt động trái thuần phong mỹ tục; không thờ ơ, né tránh, bao che các hành vi vi phạm của học sinh, đồng nghiệp hoặc các cá nhân liên quan.

Điều 5. Ứng xử với người học

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương, tôn trọng người học; coi người học là trung tâm của hoạt động giáo dục. Giao tiếp thân thiện, gần gũi; sử dụng lời nói, hành vi chuẩn mực, mang tính giáo dục. Nhận xét, đánh giá, khen thưởng hoặc phê bình đúng mực, khách quan, phù hợp với từng đối tượng, hoàn cảnh cụ thể; bảo đảm tính sư phạm, không làm tổn thương người học. Thường xuyên động viên, khích lệ tinh thần học tập, rèn luyện; khơi dậy ý chí vươn lên và phát triển toàn diện của người học.

2. Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, tích cực, không bạo lực, không áp lực tiêu cực; bảo đảm sự bình đẳng trong tiếp cận giáo dục. Tạo điều kiện để người học phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập và rèn luyện. Khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, lao động sản xuất phù hợp; tham gia hoạt động vì cộng đồng, giáo dục ý thức phát triển bền vững.

3. Tôn trọng sự khác biệt, đánh giá đúng thực chất năng lực, phẩm chất của người học; bảo đảm công bằng, khách quan, minh bạch trong kiểm tra, đánh giá. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; không xâm phạm đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của người học. Lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của người học; kịp thời tư vấn, hỗ trợ về học tập, tâm lý, định hướng nghề nghiệp phù hợp với lứa tuổi. Phối hợp với gia đình, tổ chức đoàn thể và các lực lượng giáo dục khác để hỗ trợ, quản lý và giáo dục người học hiệu quả.

4. Không phân biệt đối xử dưới mọi hình thức (giới tính, hoàn cảnh gia đình, năng lực học tập, điều kiện kinh tế, tôn giáo, dân tộc...); không xúc phạm danh dự, nhân phẩm; không dùng lời nói, hành vi gây tổn thương tinh thần hoặc thể chất của người học; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại người học dưới bất kỳ hình thức nào; không ép buộc người học tham gia các hoạt động mang tính tự nguyện hoặc các khoản đóng góp trái quy định; không tiết lộ, công khai thông tin cá nhân của người học khi chưa được phép theo quy định; không gian lận, không can thiệp trái quy định làm sai lệch kết quả học tập, rèn luyện, tuyển sinh của người học. Kịp thời báo cáo với Ban giám hiệu và cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện người học bị bạo lực, xâm hại hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết; có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm trong công việc; sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp trong giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của nhà trường. Thực hiện tự phê bình và phê bình trên tinh thần khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng

vì sự tiến bộ chung. Chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công tác chủ nhiệm, công tác đoàn thể và các nhiệm vụ được giao.

2. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; không áp đặt, bảo thủ trong trao đổi chuyên môn; giữ thái độ đúng mực, văn minh trong giao tiếp; sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, không gây hiểu lầm, xúc phạm. Tích cực trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ tài liệu, phương pháp giảng dạy; tham gia sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, góp ý xây dựng. Khuyến khích, ghi nhận sự cố gắng và thành tích của đồng nghiệp; tạo môi trường làm việc thân thiện, hỗ trợ lẫn nhau phát triển.

3. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm; không nói xấu, bôi nhọ, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không thiếu hợp tác trong thực hiện nhiệm vụ chung; không lợi dụng quan hệ công tác để gây áp lực, vụ lợi cá nhân; không công khai, phát tán thông tin nội bộ hoặc thông tin cá nhân của đồng nghiệp trái quy định; không có hành vi cạnh tranh không lành mạnh, gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của đồng nghiệp và nhà trường.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành nghiêm sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện đúng quy chế làm việc, quy định của nhà trường; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động giáo dục. Chủ động, trách nhiệm trong triển khai nhiệm vụ; báo cáo kịp thời tiến độ, kết quả thực hiện theo yêu cầu.

2. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến chỉ đạo, đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý; trao đổi thông tin trung thực, đầy đủ, rõ ràng; giữ thái độ tôn trọng, đúng mực trong giao tiếp. Thực hiện văn hóa công sở, ứng xử văn minh, chuyên nghiệp trong mọi tình huống.

3. Tích cực tham mưu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, quản lý và hoạt động của nhà trường; thể hiện chính kiến một cách rõ ràng, thẳng thắn, mang tính xây dựng; bảo đảm đúng quy trình, đúng cấp quản lý. Đóng góp ý kiến trên tinh thần hợp tác, vì lợi ích chung của nhà trường và người học.

4. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm; không có hành vi, lời nói thiếu tôn trọng hoặc gây mất đoàn kết nội bộ; không chống đối, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các chỉ đạo hợp pháp của cán bộ quản lý; không lợi dụng việc góp ý, phản ánh để xuyên tạc, gây mất uy tín của cán bộ quản lý và nhà trường.

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ trong hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học; xây dựng mối quan hệ tôn trọng, tin cậy, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường; chủ động liên hệ khi cần thiết để trao đổi, phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến học sinh.

2. Luôn chủ động, kịp thời cung cấp thông tin trung thực, khách quan về tình hình học tập, rèn luyện của người học; trao đổi rõ ràng về chương trình, kế hoạch

giảng dạy, giáo dục theo quy định và theo thẩm quyền được giao. Lựa chọn hình thức, thời điểm trao đổi phù hợp, bảo đảm tính sư phạm, tôn trọng và hiệu quả.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; phối hợp trong việc quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho người học. Tôn trọng ý kiến đóng góp; tiếp thu có chọn lọc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Không xúc phạm, thiếu tôn trọng hoặc có hành vi, lời nói gây căng thẳng trong giao tiếp; không áp đặt, định kiến hoặc gây áp lực không phù hợp đối với cha mẹ hoặc người giám hộ; không lợi dụng mối quan hệ để vụ lợi cá nhân dưới bất kỳ hình thức nào; không ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ tham gia các hoạt động mang tính tự nguyện hoặc các khoản đóng góp trái quy định của Nhà nước.

Điều 9. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ pháp luật, nội quy, quy tắc tại nơi công cộng; tôn trọng không gian chung; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực. Giữ gìn, bảo vệ cảnh quan môi trường; thể hiện hình ảnh chuẩn mực của nhà giáo trong xã hội.

2. Tiếp tục phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, bảo vệ môi trường; tham gia, phối hợp thực hiện các phong trào từ thiện, nhân đạo; hỗ trợ người nghèo, đối tượng yếu thế theo quy định; góp phần xây dựng xã hội học tập; tham gia phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa của nhà giáo và nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia tuyên truyền đúng đắn về giáo dục; đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, tin giả liên quan đến ngành giáo dục. Cung cấp thông tin chính xác, minh bạch khi tham gia các hoạt động xã hội theo quy định.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội; không có hành vi gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; không phát ngôn, đăng tải thông tin sai sự thật, gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của cá nhân, tổ chức và ngành giáo dục.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

1. Công khai Quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong triển khai Quy tắc ứng xử theo quy định.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo định của cấp trên.

Điều 11. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, các đoàn thể

1. Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này.

2. Nếu phát hiện vi phạm các quy tắc này thì kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh cho giáo viên chủ nhiệm và lãnh đạo trường xử lý tùy theo mức độ vi phạm

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Những vấn đề khác chưa quy định trong quy tắc này sẽ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành hoặc do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện những điều không hợp lý các tổ chuyên môn, các giáo viên, nhân viên, các đoàn thể và các bộ phận liên quan tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo nhà trường xem xét, điều chỉnh kịp thời./.
